

NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 5 (KHOÁ VIII)

và sự quán triệt những quan điểm cơ bản của Chủ tịch Hồ Chí Minh về văn hoá

PGS.TS. PHẠM MAI HÙNG

Sớm hiểu được vai trò, vị trí của văn hoá trong toàn bộ đời sống xã hội nên trong sự nghiệp lãnh đạo đất nước, Đảng ta luôn dành sự quan tâm đặc biệt tới công tác văn hoá - văn nghệ. Chính vì thế, năm 1943, mười ba năm sau ngày thành lập Đảng, giữa bộn bề công việc cấp bách của một chính Đảng được lịch sử trao cho trọng trách lãnh đạo dân tộc Việt Nam nhằm giải phóng dân tộc, giành độc lập tự do, Đảng đã có một chủ trương đúng đắn, kịp thời: "Công bố một cương lĩnh cho sự nghiệp xây dựng một nền văn hoá mới, nền văn hoá cách mạng Việt Nam, đó chính là *Đề cương về văn hoá Việt Nam*".

Giá trị lý luận, giá trị khoa học, giá trị thực tiễn của *Đề cương văn hoá năm 1943* là ở chỗ, lần đầu tiên, Đảng ta công bố quan niệm của mình về văn hoá, về vị trí của văn hoá (một trong ba mặt trận) trong tiến trình cách mạng giải phóng dân tộc, về sự tất yếu phải tiến hành cách mạng tư tưởng văn hoá và định hướng nội dung xây dựng nền văn hoá mới trên cơ sở thấm nhuần 3 nguyên tắc: Dân tộc hoá, đại chúng hoá, khoa học hoá.

Trên 6 thập kỷ đã trôi qua, kể từ khi công bố *Đề cương văn hoá năm 1943* đến nay, Đảng ta một mặt tổng kết kinh nghiệm từ những hoạt động chỉ đạo thực tiễn xây dựng nền văn hoá

mới, một mặt khác không ngừng phát triển tư duy khoa học của *Đề cương văn hoá Việt Nam* để đảm bảo cho những quan điểm, đường lối về văn hoá - văn nghệ của Đảng không ngừng được bổ sung và ngày càng hoàn thiện. Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, theo chúng tôi chính là sản phẩm thể hiện sự kế thừa những quan điểm của Đảng trong *Đề cương văn hoá Việt Nam năm 1943*, phát triển những giá trị lý luận của *Đề cương* lên một tầm cao mới. Đây cũng là sản phẩm kế thừa những tư tưởng cơ bản của Chủ tịch Hồ Chí Minh về văn hoá nhằm đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp đổi mới đất nước. Văn kiện nói trên cũng chính là cương lĩnh thứ 2 của Đảng về văn hoá. Năm quan điểm chỉ đạo và 10 nhiệm vụ cụ thể được Đảng hoạch định, cùng các giải pháp lớn hoàn toàn đủ điều kiện để xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Lịch sử dựng, giữ nước của dân tộc ta đã sản sinh ra nhiều anh hùng, danh nhân kiệt xuất. Tuy nhiên, chỉ có Hồ Chí Minh mới được công nhận vừa là Anh hùng giải phóng dân tộc, vừa là Danh nhân văn hoá kiệt xuất. Bởi Người "là một biểu tượng kiệt xuất về một quyết tâm của cả một dân tộc, đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp

giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội" và, bởi "sự đóng góp quan trọng về nhiều mặt của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong các lĩnh vực văn hoá, giáo dục và nghệ thuật là kết tinh của truyền thống văn hoá hàng ngàn năm của nhân dân Việt Nam và những tư tưởng của Người là hiện thân của những khát vọng của các dân tộc trong việc khẳng định bản sắc dân tộc của mình và tiêu biểu cho việc thúc đẩy sự hiểu biết lẫn nhau"². Trong bài viết này, qua các nguồn tài liệu, đặc biệt qua tác phẩm *Hồ Chí Minh - Nhà văn hoá kiệt xuất* của GS. Song Thành, nguyên Viện trưởng Viện Nghiên cứu Tư tưởng Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng, chúng tôi xin được nêu lại những tư tưởng lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về văn hoá. Trước hết về khái niệm văn hoá.

Ngay trong những năm tháng phải sống trong ngục tù, suy ngẫm về văn hoá, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: "Vi lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hàng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hoá"³. Sau khi khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà, nay là CHXHCN Việt Nam, Người nói: "Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta hoàn toàn được độc lập, dân ta hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành"⁴. Đây không chỉ là lý tưởng chính trị mà còn là cốt lõi của nghĩa từ văn hoá và nền văn hoá mà Người chủ trương xây dựng là "Kết hợp những truyền thống văn hoá của dân tộc được phát triển và nâng cao với tinh hoa văn hoá của nhân loại, thấm nhuần sâu sắc chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa quốc tế chân chính. Phải làm cho "văn hoá đi sâu vào tâm lý quốc dân", đi vào cuộc sống mới. "Văn hoá phải sửa đổi tham nhũng, lười biếng, phù hoa, xa xỉ. Văn hoá phải làm thế nào cho mọi người dân Việt Nam từ già đến trẻ, cả đàn ông và đàn bà, ai cũng hiểu nhiệm vụ của mình và biết hưởng hạnh phúc mà mình nên được hưởng"⁵. Để xây dựng được một nền văn hoá như vậy, những quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về văn hoá có thể tóm lược như sau:

Thứ nhất: "Văn hoá - nghệ thuật cũng như mọi hoạt động khác, không thể đứng ngoài, mà phải ở trong kinh tế và chính trị". Văn hoá và chính trị đều là những yếu tố của thượng tầng kiến trúc và có quan hệ mật thiết với nhau. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: "Văn hoá có liên lạc với chính trị rất mật thiết" và theo Người: "Văn hoá phải làm cho ai cũng có lý tưởng tự chủ, độc lập, tự do. Đồng thời, văn hoá phải làm thế nào cho quốc dân có tinh thần vì nước quên mình, vì lợi ích chung mà quên lợi ích riêng"... "Văn hoá phải soi đường cho quốc dân đi"⁶. Văn hoá và kinh tế cũng có tác động qua lại với nhau chặt chẽ - "Muốn tiến lên Chủ nghĩa xã hội thì phải phát triển kinh tế và văn hoá"⁷. Người chỉ rõ: "Trong công cuộc kiến thiết nước nhà, có 4 vấn đề cùng phải chú ý đến, cùng phải coi trọng như nhau: Chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá"⁸.

Thứ hai: Văn hoá là một mặt trận. Trong thư gửi cho các họa sĩ nhân triển lãm hội hoạ toàn quốc năm 1951, Người viết: "*Văn hoá - nghệ thuật cũng là một mặt trận, anh chị em là chiến sĩ trên mặt trận ấy. Cũng như các chiến sĩ khác, chiến sĩ nghệ thuật có nhiệm vụ nhất định, tức là phụng sự kháng chiến, phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân*"⁹. Để hoàn thành được nhiệm vụ đó, Người yêu cầu: "*Chiến sĩ nghệ thuật cần có lập trường vững, tư tưởng đúng*"¹⁰ và để có được những tác phẩm tốt, Người khuyên giới văn nghệ sỹ: "*Cần hiểu thấu, liên hệ và đi sâu vào đời sống của nhân dân. Như thế mới bày tỏ được cái tinh thần anh dũng và kiên quyết của quân và dân ta, đồng thời để giúp phát triển và nâng cao tinh thần ấy*"¹¹.

Thứ ba: Văn hoá là tinh hoa của dân tộc và muốn thể hiện được tính dân tộc của văn hoá, người làm văn hoá - nghệ thuật phải học lịch sử, hiểu biết truyền thống dân tộc. Người chỉ rõ: "Dân ta phải biết sử ta, cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam" và Người cũng cảnh báo: "Coi chừng, có nhiều người Việt Nam lại không hiểu rõ lịch sử, đất nước, con người và những cái vốn rất quý báu của mình bằng những người nước ngoài"¹². Người khuyên văn nghệ sỹ: "*Làm công tác văn nghệ mà không tìm hiểu sâu vốn của dân tộc thì không làm được đâu*" và dặn dò: "*Nghệ thuật của cha ông ta hay lắm! Cố mà giữ gìn*"¹³.

Thứ tư: Đi đôi với việc phát triển những truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc phải đồng thời

tiếp thu, hấp thụ những cái mới của văn hoá tiến bộ của nhân loại. Người nói: "Văn hoá Việt Nam là ảnh hưởng lẫn nhau của văn hoá Đông Phương và Tây Phương chung đúc lại" và nhấn mạnh: "Tây Phương hay Đông Phương có cái gì tốt, ta học lấy để tạo ra một nền văn hoá Việt Nam. Nghĩa là lấy kinh nghiệm tốt của văn hoá xưa và văn hoá nay, trau dồi cho văn hoá thật có tinh thần thuần túy Việt Nam để hợp với tinh thần dân chủ"⁴. Theo Người: "Minh có thể bắt chước cái hay của bất kỳ nước nào ở Âu - Mỹ, nhưng điều cốt yếu là sáng tác. Minh đã hưởng cái hay của người khác thì cũng phải có cái hay cho người ta hưởng. Minh đừng chịu vay mà không trả"⁵ và để làm được việc đó Người đòi hỏi những người làm văn hoá - nghệ thuật phải có kiến thức, muốn có kiến thức thì phải chịu khó học tập. Người dạy: "Phải mở rộng kiến thức của mình về văn hoá thế giới, mà đặc biệt hiện nay là văn hoá Xô Viết... Phải nghiên cứu toàn diện văn hoá của các dân tộc khác, chỉ trong trường hợp đó mới có thể tiếp thu được nhiều hơn cho văn hoá của chính mình"⁶.

Thứ năm: Văn hoá phải thiết thực phục vụ nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: "Văn hoá phải phục vụ nhân dân, góp phần vào việc nâng cao đời sống vui tươi, lành mạnh của quần chúng"⁷. "Không thể nói nghệ thuật vị nghệ thuật mà cần phải nói rõ văn hoá phục vụ công nông binh" và phải nhớ: "Quần chúng là những người sáng tạo, công nông là những người sáng tạo. Nhưng quần chúng không chỉ sáng tạo ra những của cải vật chất cho xã hội. Quần chúng còn là người sáng tác nữa"⁸. "Những câu tục ngữ, những câu vè, ca dao rất hay là những sáng tác của quần chúng... Những sáng tác ấy là những hòn ngọc quý, là nhựa sống nuôi dưỡng cho sáng tác của các nhà văn. Nếu nhà văn quên điều đó, nhân dân sẽ quên anh ta"⁹. Người chỉ giáo: "Quần chúng mong muốn có những tác phẩm có nội dung chân thật và phong phú, có hình thức trong sáng và vui tươi. Khi chưa xem thì muốn xem, xem rồi thì có bổ ích"¹⁰. "Cần làm cho món ăn tinh thần được phong phú, không nên bắt mọi người chỉ được ăn một món thôi"¹¹ và để làm được việc đó phải "luôn luôn tìm tòi những con đường để làm sao có thể kể một cách chân thành hơn cho nhân dân nghe về những lo âu và những suy nghĩ của nhân dân"¹². Con đường ấy chính là con đường

đi sâu vào thực tế sản xuất và đời sống của nhân dân ở mọi vùng, miền của đất nước, đặc biệt là những vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào các dân tộc thiểu số.

Thứ sáu: Lúc sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm tới các di tích lịch sử - văn hoá, tới các bảo tàng. Người coi di tích là những bằng chứng có ích cho lịch sử cần được bảo tồn. Luận điểm này được thể hiện rõ ràng ở Sắc lệnh số 65 ngày 23 tháng 11 năm 1945 do chính Người ký ngay sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà mới ra đời được 3 tháng. Người coi các bảo tàng là những pho sử sống, những trường học hữu ích.

Đọc tác phẩm "Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch" chúng ta biết: "Ông Nguyễn (chỉ Nguyễn Ái Quốc - tức Chủ tịch Hồ Chí Minh) kể lại: Vatican có nhiều lâu đài vĩ đại. Nhà thờ Thánh Pie là một kỳ công kiến trúc. Viện Bảo tàng Va-ti-căng là một cuốn sách sống về lịch sử tôn giáo"¹³.

Năm lần đến thăm Bảo tàng Cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn có cảm nhận: "Viện Bảo tàng Cách mạng là một cuốn sử sống. Các cán bộ Đảng viên và người ngoài Đảng, nhất là thanh niên, thiếu niên, nhi đồng đến xem Viện bảo tàng sẽ thấy được các liệt sĩ đã hy sinh cho dân tộc như thế nào. Đảng đã lãnh đạo cách mạng vượt bao nhiêu gian khổ và đưa cách mạng đến thắng lợi như thế nào"¹⁴.

Không chỉ là "một cuốn sử sống", bảo tàng còn là một trường học. Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: "Trung bày khéo, giải thích rõ, Viện bảo tàng là một trường học tốt về lịch sử cách mạng của dân tộc Việt Nam ta"¹⁵. Để các bảo tàng thực sự là một cuốn sử sống, một trường học, Chủ tịch Hồ Chí Minh khuyên "các gia đình cách mạng, cơ sở cách mạng và cán bộ, ai giữ được lưu niệm cách mạng đem nộp cho Viện"¹⁶ và chính Người cũng đã tặng Viện những hiện vật có giá trị độc nhất vô nhị đó là tập Nhật ký trong tù, là chiếc lược làm bằng vỏ đồi mồi [chiếc lược đó của ông Nguyễn Đình Viên - một nhân sĩ yêu nước ở Hà Tĩnh bị Pháp bắt và đày đi Côn Đảo. Năm 1917 vợ ông, bà Nguyễn Thị Thanh ra đảo thăm ông, ông tặng bà chiếc lược nói trên. Biết Nguyễn Ái Quốc là Hồ Chí Minh nên khi ra Hà Nội họp Hội nghị phụ nữ Cứu quốc (tháng 10 - 1954) bà Thanh đã kính tặng Bác và Bác xúc động nói: "Đây là một kỷ vật vô giá mà chị đã

tặng tôi". Việc làm của Chủ tịch Hồ Chí Minh như trình bày ở trên giúp chúng ta hiểu ra rằng, các bảo tàng chỉ có thể tồn tại, phát triển khi luôn luôn được bổ sung hiện vật và nguồn cung cấp hiện vật cho bảo tàng chính là nhân dân, là cán bộ - những người làm nên lịch sử.

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu trưng bày của các bảo tàng phải luôn luôn được chỉnh lý và bổ sung nội dung, phải có sơ đồ hướng dẫn tham quan, thuyết minh phải ngắn gọn. Như đã trình bày ở trên, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã 5 lần tới Bảo tàng Cách mạng Việt Nam, có lần Người nói: "Bác đến bảo tàng mấy lần, ngay từ ngày mới khánh thành, nhưng cho đến nay phòng này vẫn như trước. Phong trào cách mạng miền Nam bây giờ khá lắm rồi. Phải chỉnh lý, bổ sung nội dung trưng bày cho phù hợp... Phòng này là phòng gì? Sao không có tên phòng ở ngoài? Hối còn hoạt động ở nước ngoài, Bác hay đi xem các bảo tàng, ở đó họ đều có sơ đồ, các phòng có đánh số, mỗi phòng đều có biển ghi tên. Khách đến xem bảo tàng chỉ cần xem sơ đồ, tên phòng là biết ngay phòng mình cần xem"... "Các vị khách không có nhiều thời gian đâu. Chú giới thiệu như vậy bao giờ mới xong? Phải nói khái quát, tập trung, đi thẳng vào vấn đề, đừng Đông - Tây - Nam - Bắc gì nữa"²⁷.

Vậy là ở hoạt động bảo tồn, tuyên truyền, giới thiệu di sản văn hoá, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng được thể hiện một cách rõ ràng và có thể khẳng định chính Người đã đặt nền móng tư tưởng, khoa học vững chắc cho lĩnh vực này.

Là Anh hùng giải phóng dân tộc, là Danh nhân văn hoá kiệt xuất, những cống hiến của Người đã được nhân loại tôn vinh, kính trọng. Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 115 năm ngày sinh của Người, chúng tôi nhắc lại những quan điểm cơ bản của Người về văn hoá để thành kính dâng lên Người ./.

D.M.H

Chú thích:

1- Nguyễn Khoa Điềm. *Kế thừa và phát triển những*

giá trị lý luận của Đề cương văn hoá lên một tầm cao mới - 60 năm Đề cương văn hoá Việt Nam (1943 - 2003), Kỷ yếu Hội thảo khoa học, Viện Văn hoá - Thông tin, HN, 2004, tr.13.

2- *Nghị quyết của Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá (UNESCO) của Liên hiệp quốc tế về kỷ niệm 100 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh.*

3- *Hồ Chí Minh - Toàn tập.* Nxb Chính trị quốc gia, HN, 1995, tập 3, tr.431.

4- *Hồ Chí Minh - Toàn tập.* Nxb Chính trị quốc gia, HN, 1995, tập 4, tr.161. Võ Nguyên Giáp. *Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng Giải phóng dân tộc - Nhà văn hoá lớn.* HN, 1990, tr. 16.

5- Võ Nguyên Giáp. *Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc - Nhà văn hoá lớn.* HN, 1990, tr. 16.

6- *Báo Cứu quốc*, số ra ngày 25 - 11 - 1946.

7- *Hồ Chí Minh - Toàn tập.* Nxb Chính trị quốc gia, HN, 1996, tập 10, tr.59.

8- *Báo Cứu quốc*, số ra ngày 8 - 10 - 1945.

9- *Hồ Chí Minh - Toàn tập.* Nxb Chính trị quốc gia, HN, 1996, tập 6, tr.348.

10- Sách đã dẫn, tr.368.

11- Sách đã dẫn, tr.368.

12- *Hồ Chí Minh - Toàn tập.* Nxb Chính trị quốc gia, HN, 1996, tập 12, tr.557.

13- *Bác Hồ với văn nghệ sĩ.* Nxb Tác phẩm mới, HN, 1985, tr.176.

14- *Báo Cứu quốc*, số ra ngày 25-11-1946.

15- *Báo Cứu quốc*, số ra ngày 9-10-1945.

16- *Hồ Chí Minh. Văn hoá - nghệ thuật cũng là một mặt trận.* Nxb Văn học, HN, 1981, tr. 516.

17- *Hồ Chí Minh - Toàn tập.* Nxb Chính trị quốc gia, HN, 1996, tập 9, tr.59.

18,19- Sách đã dẫn, tr. 250.

20,21- Sách đã dẫn, tr.646, 657.

22- *Hồ Chí Minh. Văn hoá - nghệ thuật cũng là một mặt trận.* Nxb Văn học, HN, 1981, tr. 515.

23- Trần Dân Tiên. *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch.* Xuất bản lần thứ 3, tr.42.

24- Sổ vàng ghi cảm tưởng - Bảo tàng Cách mạng Việt Nam.

25,26 - Sách đã dẫn.

27- Những dòng trong "... " là hồi tưởng của đồng chí Nguyễn Trọng Phúc - Nguyên Trưởng phòng Trưng bày - tuyên truyền, Bảo tàng Cách mạng Việt Nam.

SUMMARY: RESOLUTION 5 (8THSESSION) OF CPV'S CENTRAL COMMITTEE AND GRASPING OF PRESIDENT HO CHI MINH'S BASIC VIEWPOINTS ON CULTURE (PHAM MAI HUNG)

Ho Chi Minh made use of culture as means of education, agitating the People's unbeaten belief on the national liberation cause, unification of the whole country. He also pointed out basic theories of building the Vietnamese culture advanced, deep in national characteristics and required the cultural workers to be soldiers in this front.